CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 4/2024

CTCP Xi măng Sài Sơn

Ngày 31/12/2024	3,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-	-

DT thuần
Q4/24
374
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 61.0| 19.4%
YoY: ▲ 51.0| 15.7%

LN thuần
Q4/24
7.58
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 0.51| 7.1%
YoY: ▼3.02| -28.5%

LN sau thuế
Q4/24
4.91
tỷ VNĐ
QoQ: ▼0.28| -5.4%
YoY: ▲ 2.29| 87.4%

Tỷ suất lãi EBIT
2024
5.6%
YoY: +/-▼ 3.6%

ROE
2024
1.8%
YoY: +/-▲ 0.5%

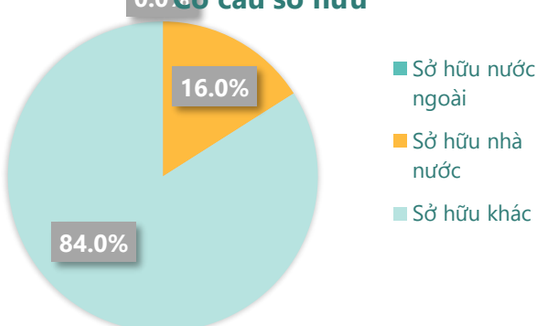
Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	3,300 - 5,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	202
Số lượng CPLH (CP)	57,839,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	23,980
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	1.42
EPS	219
P/E	16.0

DT thuần
2024
1,277
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 101| 8.5%

LN thuần
2024
18.6
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 0.50| 3.0%

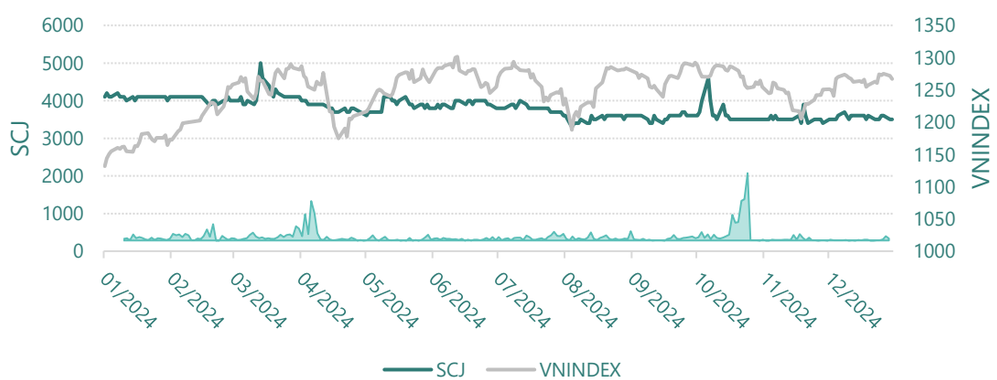
LN sau thuế
2024
12.7
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 4.83| 60.8%

Cơ cấu sở hữu

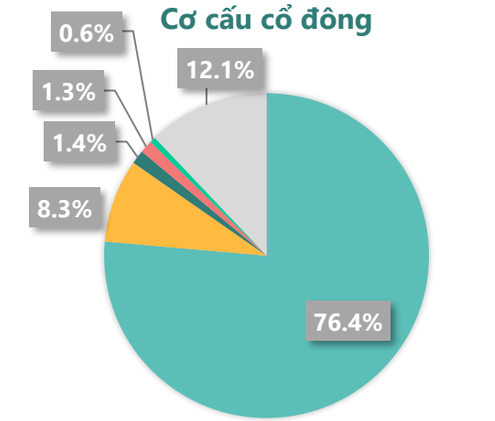


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



Cơ cấu cổ đông

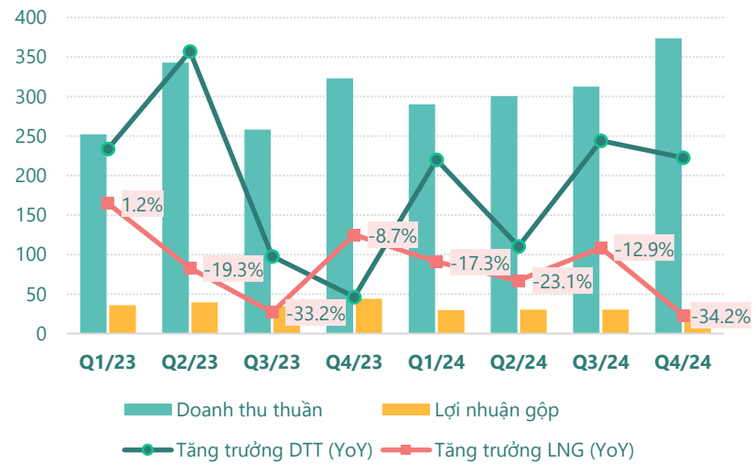


- Nguyễn Sỹ Tiệp (Chủ tịch HĐQT)
- CTCP Xi măng Hoàng Long
- Phạm Tiến Hiếu (Đại diện công bố thông tin)
- Hoàng Thị Long
- Nguyễn Mạnh Hùng
- Khác

(Nguồn: fireant.vn)

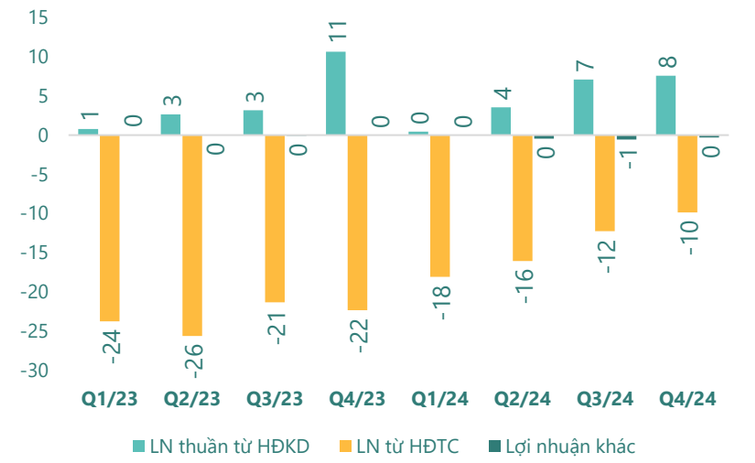
KẾT QUẢ KINH DOANH

Doanh thu thuần, Lợi nhuận gộp



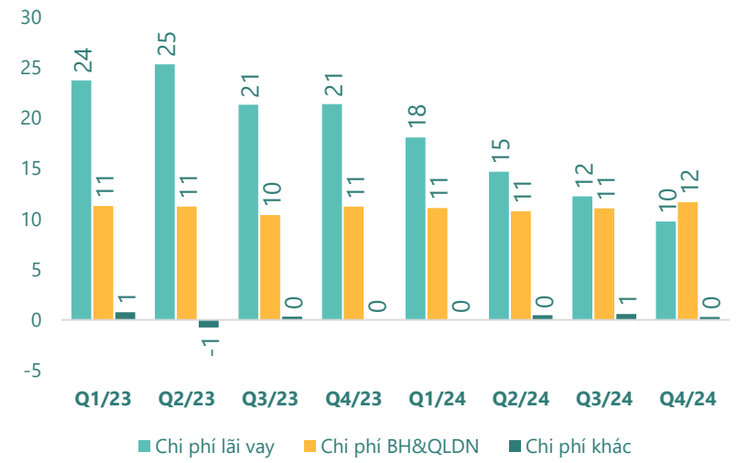
(Nguồn: fireant.vn)

Lợi nhuận



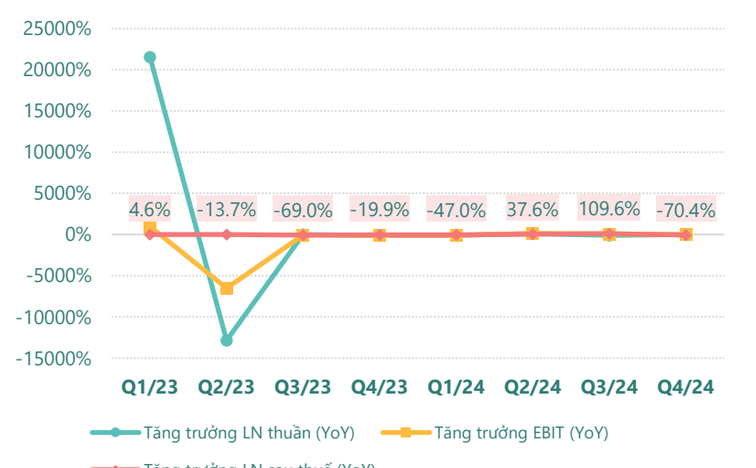
(Nguồn: fireant.vn)

Chi phí



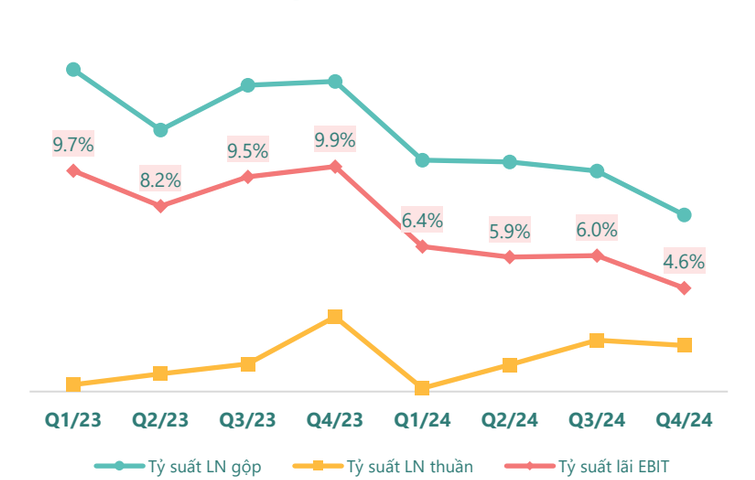
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



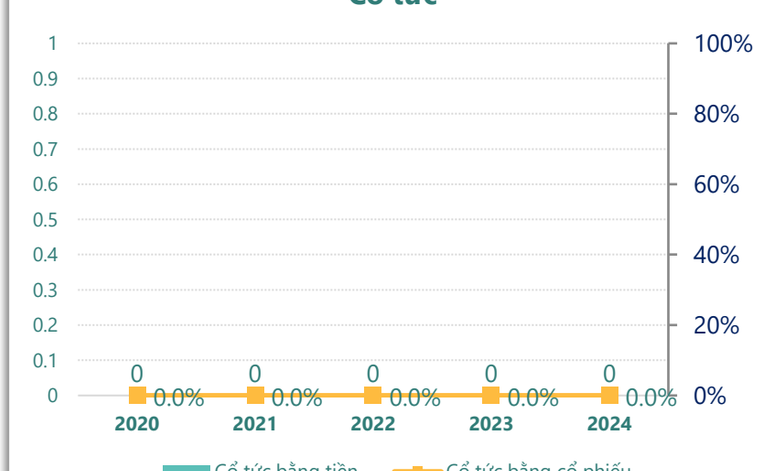
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



(Nguồn: fireant.vn)

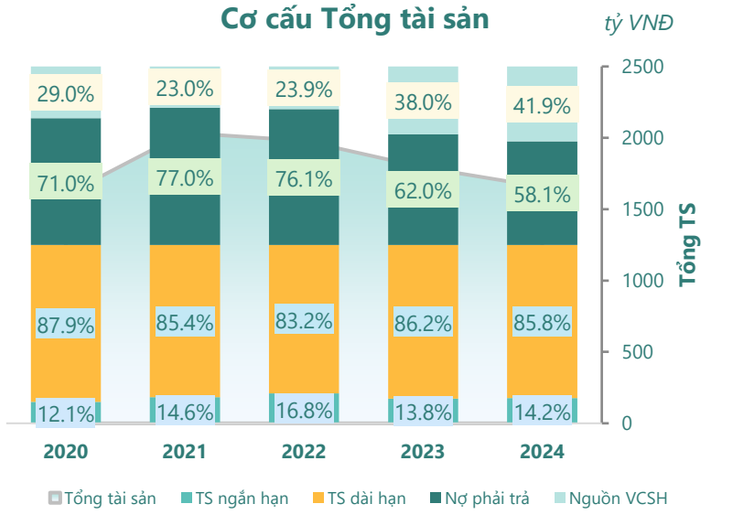
Cổ tức



(Nguồn: fireant.vn)

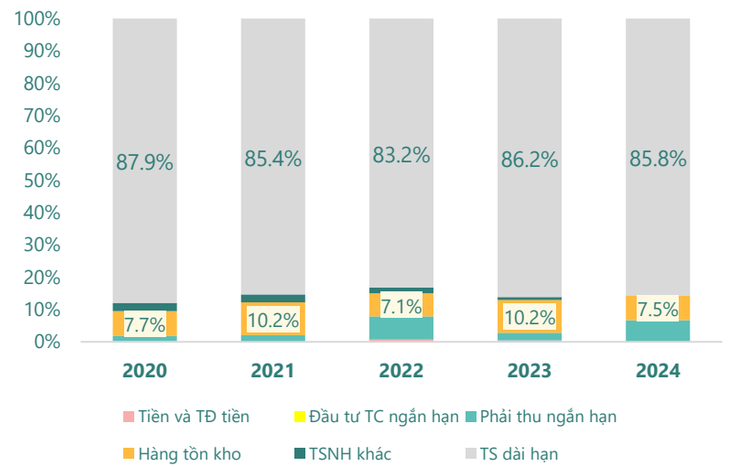
TÀI SẢN - NGUỒN VỐN

Cơ cấu Tổng tài sản



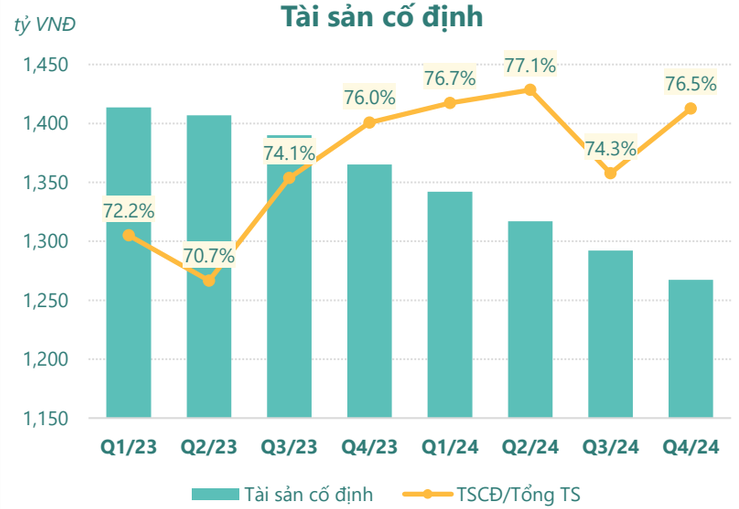
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu TS ngắn hạn/Tổng TS



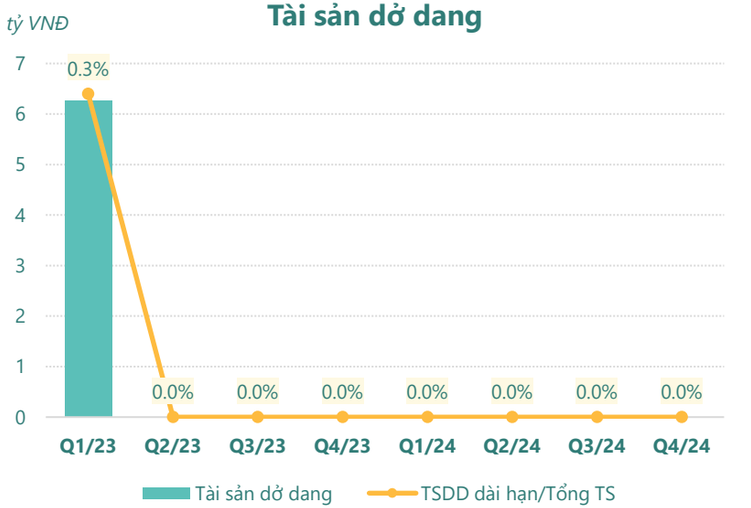
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



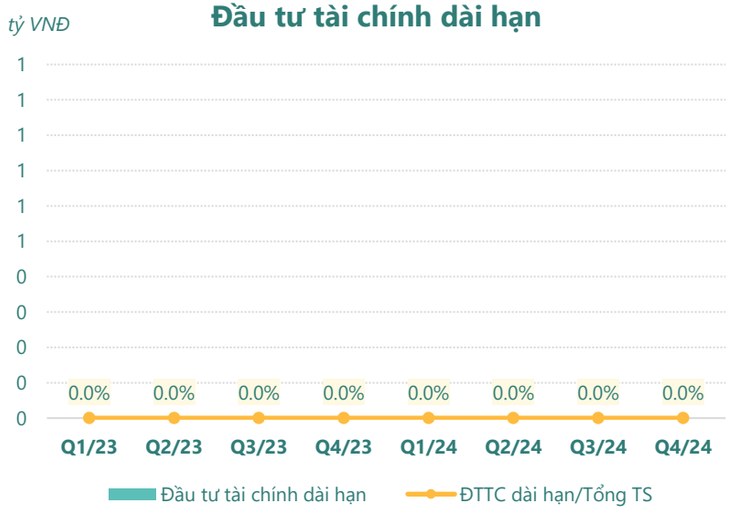
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



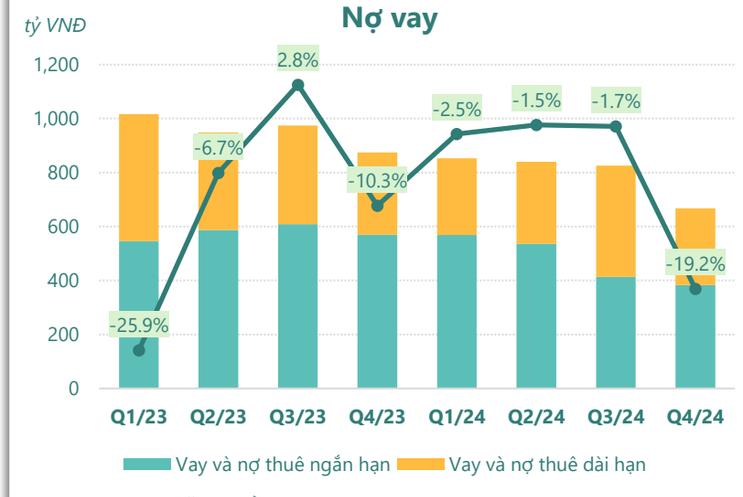
(Nguồn: fireant.vn)

Đầu tư tài chính dài hạn



(Nguồn: fireant.vn)

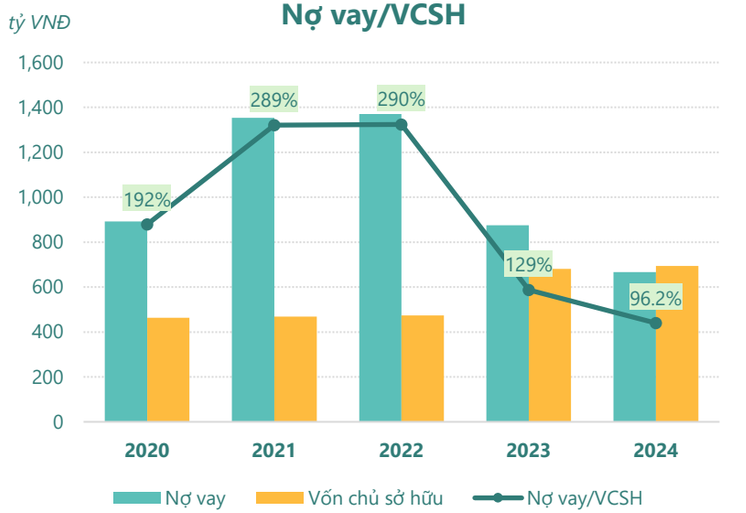
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

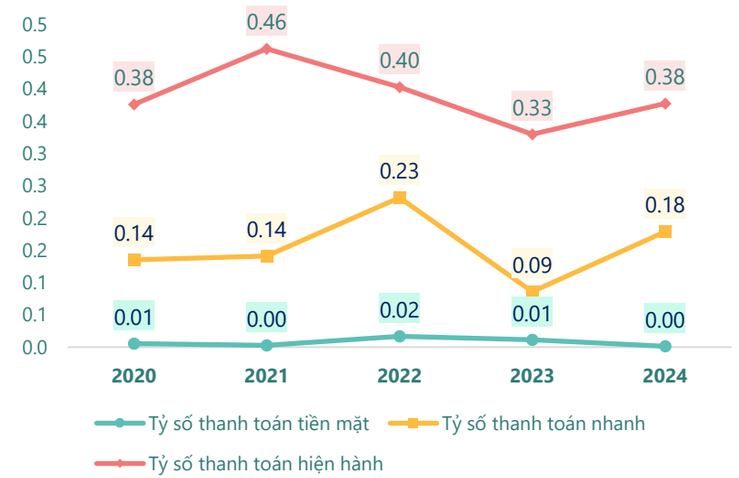
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Nợ vay/VCSH



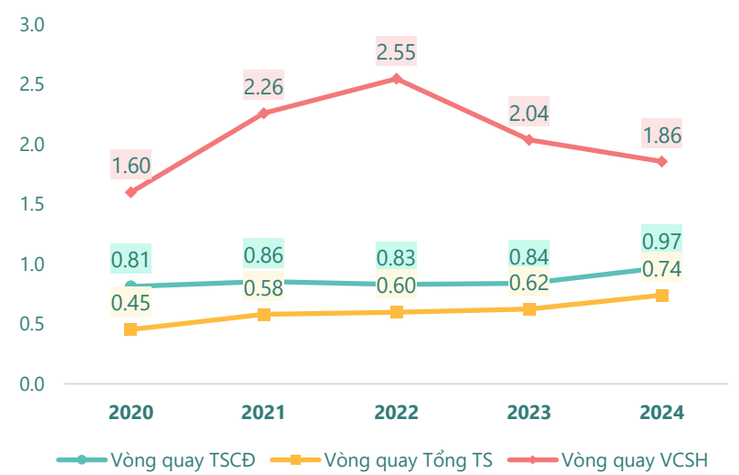
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



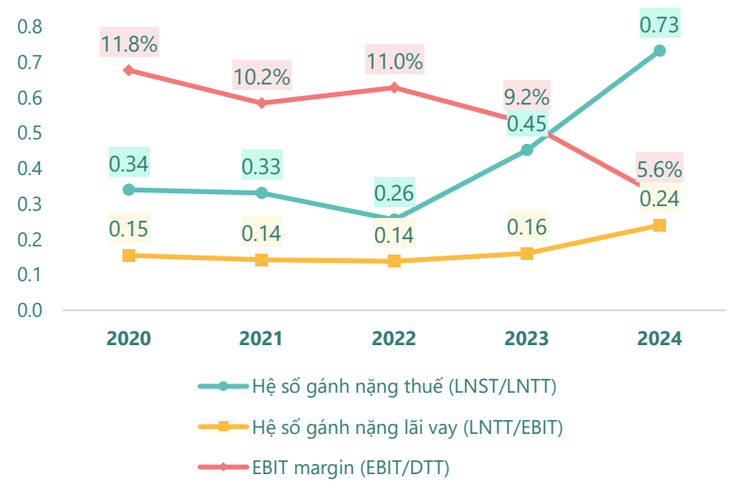
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



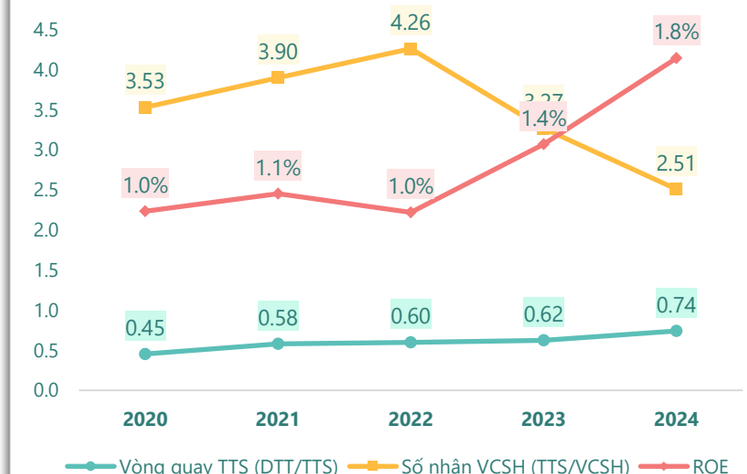
(Nguồn: fireant.vn)

Hệ số gánh nặng thuế và lãi vay



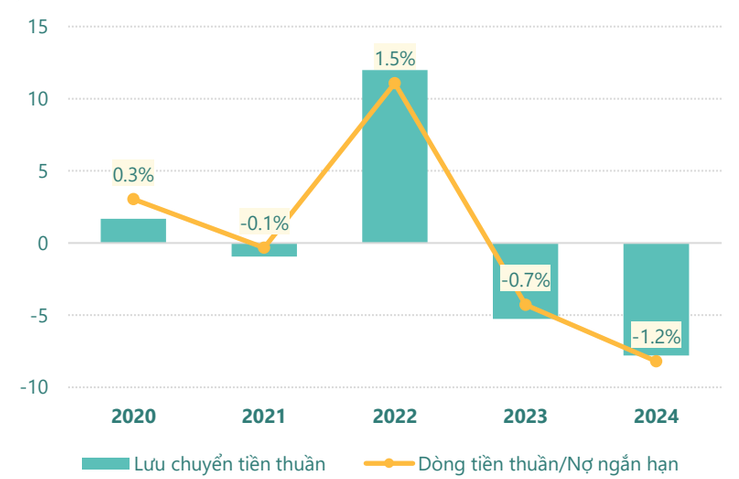
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản và ROE



(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**374**	**323**	**15.7%**	**1,277**	**1,176**	**8.5%**
Giá vốn hàng bán	345	279	23.5%	1,157	1,022	13.2%
Lợi nhuận gộp	29.1	44.2	-34.2%	119	154	-22.6%
Doanh thu HĐTC	0.01	0.00		0.04	0.22	-80.3%
Chi phí TC	9.86	22.3	-55.8%	56.3	92.6	-39.2%
Chi phí lãi vay	9.76	21.4	-54.4%	54.8	91.3	-39.9%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	2.82	2.37	19.2%	9.00	8.59	4.8%
Chi phí QLDN	**8.85**	**8.86**	**-0.2%**	**35.6**	**35.4**	**0.7%**
LN thuần từ HĐKD	7.58	10.6	-28.5%	18.6	18.1	3.0%
Lợi nhuận khác	**-0.29**	**0.00**		**-1.32**	**-0.66**	**-99.5%**
LN trước thuế	7.29	10.6	-31.3%	17.3	17.4	-0.7%
Lợi nhuận sau thuế	**4.91**	**2.62**	**87.4%**	**12.7**	**7.87**	**60.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**4.91**	**2.62**	**87.4%**	**12.7**	**7.87**	**60.8%**

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền tệ *(tỷ VNĐ)*	Q3/23	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	137	105	14.4	14.7	13.0	157
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	37.3	0	1.44	-2.87	2.87	0
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-173	-99.9	-22.6	-13.1	-14.0	-159
Tiền đầu kỳ	2.05	3.28	8.64	1.90	0.68	2.57
Lưu chuyển tiền thuần	**1.24**	**5.36**	**-6.74**	**-1.22**	**1.89**	**-1.72**
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	3.28	8.64	1.90	0.68	2.57	0.85

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023	Thay đổi
Tổng tài sản	**1,657**	**1,792**	**-7.6%**
Tài sản ngắn hạn	236	248	-4.8%
Tiền và tương đương tiền	0.85	8.64	-90.2%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	111	40.9	170%
Hàng tồn kho	124	183	-32.4%
Tài sản ngắn hạn khác	0.39	14.9	-97.4%
Tài sản dài hạn	**1,421**	**1,545**	**-8.0%**
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	1,267	1,365	-7.2%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	0	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	**154**	**179**	**-14.3%**
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	963	1,111	-13.3%
Nợ ngắn hạn	**625**	**751**	**-16.8%**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	383	575	-33.5%
Phải trả người bán ngắn hạn	218	116	87.7%
Nợ dài hạn	338	360	-6.1%
Vay và nợ thuê dài hạn	284	300	-5.3%
Nguồn vốn chủ sở hữu	**694**	**681**	**1.9%**
Vốn chủ sở hữu	**694**	**681**	**1.9%**
Vốn điều lệ	578	578	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)